TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 492/2019/HS-PT
Ngày: 27-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Vân Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vinh Quang;

Ông Đặng Bảo Vĩnh.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Hải, Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Ngọc Vỹ - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 342/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn A, sinh năm 1974 tại Hà Nội; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT: Tập thể X, phường Y, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Căn hộ 7B, chung cư Z, phường G, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Lã Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Mi và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", năm 2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 năm tù về các tội "Cướp giật tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; năm 2011 bị Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-10-2018. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Văn C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần phát triển dịch vụ Hoàng Việt không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 01-10-2018 Lê Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30V- 7207 (A thuê của Công ty cổ phần phát triển dịch vụ V, theo hợp đồng thuê xe tự lái số: 1277/TXTL/2018 ngày 10-9-2018) đi từ cầu Vĩnh Tuy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đến thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. A dừng xe trước cửa Trung tâm Hội nghị của huyện Thái Thụy (thuộc thôn Bao Hàm, xã Thụy Hà, huyện Thái Thụy) thì bị lực lượng Công an tỉnh Thái Bình đang làm nhiệm vụ kiểm tra, yêu cầu A ra khỏi xe ô tô để làm việc, nhưng A không chấp hành mà ngồi trong xe ô tô đóng kín các cửa kính và khóa trong.

Cơ quan công an đã mời 02 người dân đứng gần đó làm chứng và cương quyết yêu cầu A xuống và ra khỏi xe ô tô để làm việc. Lúc này A mới chấp hành mở khóa cửa xuống xe và tự tay khóa cửa xe ô tô lại. Trước sự chứng kiến của những người làm chứng, Cơ quan Công an đã khám xét trên người của A, thu tại túi quần bên trái A đang mặc 01 điện thoại Samsung màu vàng đã cũ; thu tại túi quần bên phải A đang mặc 01 ví da màu đen đã cũ; thu tại túi quần sau bên trái A đang mặc số tiền 1.100.000 đồng. Cơ quan Công an yêu cầu A mở khóa cửa xe ô tô do A điều khiển ra để kiểm tra bên trong xe và Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang tại mặt sàn để chân trước bên phải trong xe ô tô 01 túi nilon màu vàng bên trong đựng 02 túi nilon trong suốt; bên trong mỗi túi có chứa chất dạng tinh thể trong suốt nghi là ma túy đá và đã thu giữ niêm phong lại và ký hiệu M1. Ngoài ra, tại mặt sàn để chân trước bên phải có 01 túi nilon màu xanh có in chữ "Bảo Thanh" bên trong đựng một túi nilon trong suốt chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy thể rắn, đã thu giữ và niêm phong ký hiệu M2; tại mặt ghế lái trong xe ô tô 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen đã cũ; thu tại hốc cần số bên trong xe ô tô 01 điện thoại Nokia màu trắng – đen đã cũ và thu tại ghế sau bên trái 01 ống thủy tinh trong suốt A khai là dụng cụ A cầm đi theo để sử dụng ma túy đá cho bản thân.

Cơ quan Công an đã đưa A và vật chứng thu được về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thụy Hà, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập biên bản Bắt người phạm tội quả tang, lấy mẫu nước tiểu của A để giám định. Qua giám định các chất dạng tinh thể trong suốt và dạng tinh thể màu trắng thu được trong xe ô tô do A điều khiển đều là ma túy và trong mẫu nước tiểu của A có chứa ma túy. Trong quá trình điều tra Lê Văn A khai nhận: Nguồn gốc số ma túy thu được là trước đó vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01-10-2018, A điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 30V-7207 chở khách, đi từ quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, đến ngã ba Vân Cơ, thành phố Việt Trì,

Phú Thọ vào khoảng 12 giờ trưa. Sau khi khách xuống xe, A nhớ ra trước đây khi đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Phong, tỉnh Thanh Hóa, A có quen biết một số đối tượng là bạn tù liên quan đến ma túy và họ có nói cho A biết ở ngã ba Vân Cơ, thành phố Việt Trì có một số đối tượng bán ma túy. A là người sử dụng ma túy từ năm 2003, sử dụng ma túy đá từ năm 2017 nên muốn mua để sử dụng cho bản thân nên A đi tìm thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, A không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này, A hỏi người đàn ông này để mua 02 gói ma túy đá và 01 túi ma túy Ketamine, với giá 50.000.000 đồng. Sau khi mua được 03 gói ma túy, A bỏ 02 gói ma túy đá vào 01 túi nilon màu vàng, bỏ túi ma túy màu trắng Ketamine vào 01 túi nilon màu xanh bên ngoài có in chữ "Bảo Thanh" rồi cất giấu vào mặt sàn để chân trước bên phải phía trong của xe ô tô Biển kiểm soát 30V-7207. Đến chở khách về thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nên A đã đi đón khách và để nguyên số ma túy mua được ở trong xe ô tô đi về thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy thì bị Cơ quan Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang.

Sau đó Lê Văn A thay đổi lời khai cho rằng khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01-10-2018 A chở một người khách theo yêu cầu là một phụ nữ không quen biết từ cầu Vĩnh Tuy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đến thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến đầu thị trấn Diêm Điền thì người phụ nữ này xuống xe và không để lại đồ đạc gì trên xe ô tô và nhờ A đến khu vực Trung tâm hội nghị huyện Thái Thụy nhận tiền hộ (A không rõ số tiền). A điều khiển xe ô tô 30V-7207 đến trước cửa Trung tâm Hội nghị huyện Thái Thụy thì có một người đàn ông đi xe mô tô đến (A không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, người này đi xe môtô loại gì, nhãn hiệu, biển số của xe môtô). Người đàn ông này mở cửa xe ô tô của A điều khiển, ngồi ở vị trí ghế trước bên phải của xe ô tô và hỏi A: "Có thuốc kích dục không?", A nói: "Không có". Người đàn ông xòe bàn tay trái ra có một túi nilon trong suốt, kích thước khoảng 3x4 cm, bên trong túi nilon có chứa chất dạng tinh thể màu trắng và hỏi A: "Đây có phải thuốc kích dục không?". A cầm xem thấy giống ma túy đá nên trả lời: "Không biết" và đưa trả lại cho người đàn ông này. Người đàn ông lấy vỏ túi thuốc ho Bảo Thanh có trong xe ô tô của A để gói túi nilon này lại rồi đi ra khỏi xe ô tô của A. Một lát sau, người đàn ông quay lại ngồi ghế cạnh ghế trước bên phải, trên tay cầm một xấp tiền loại tiền gì số lượng bao nhiêu A không biết. Lúc này Công an đến kiểm tra, A ra khỏi xe và tự khóa cửa xe lại, còn người đàn ông đi đâu và từ lúc nào thì A không biết. Công an thu 02 túi ma túy trong xe ô tô của A, là ma túy của ai A không biết; còn các đồ vật tài sản còn lại Cơ quan Công an thu được là của A.

Kết luận giám định số: 360/KLGĐ-PC09 ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetaminne có khối lượng 184,5938 gam (một trăm tám mươi tư phẩy năm nghìn chín trăm ba

mươi tám gam). Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Ketamine khối lượng 21,8648 gam (Hai mươi mốt phẩy tám nghìn sáu trăm bốn mươi tám gam).

Kết luận giám định số: 361/KLGĐ-PC09, ngày 02 tháng 10 năm 2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Lê Văn A gửi giám định có chứa ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 04-4-2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ vào, điểm h khoản 4 Điều 249, Điều 38, Điều 50 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt: Bị cáo Lê Văn A 18 (mười tám) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 -10- 2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/4/2019, bị cáo Lê Văn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Lê Văn A thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị giám định vân tay trên các túi, vỏ hộp đựng ma túy thu giữ trên xe ô tô để làm rõ số ma túy này của người khác để trên xe, không phải của bị cáo.

Luật sư Bùi Xuân Sanh trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo đã có nhiều bản khai thừa nhận số ma túy trên xe ô tô là của mình mua để sử dụng; phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng,…Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, không oan và xử phạt bị cáo 18 năm tù là không nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, bác kháng cáo của Lê Văn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Lê Văn A tuy không thừa nhận ma túy thu giữ trên xe ô tô là của bị cáo, nhưng vẫn thừa nhận xe ô tô là do bị cáo thuê hàng tháng và bị cáo vẫn trực tiếp quản lý sử dụng xe, khi bị kiểm tra thì trên xe chỉ có mình bị cáo. Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 45 phút ngày 01-

10-2018, các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu, vật chứng, lời khai khác của bị cáo trong quá trình tố tụng và căn cứ Bản kết luận giám định số: 360 và số 361/KLGĐ-PC09 ngày 02 tháng 10 năm 2018; lời khai của những người làm chứng anh Bùi Quý Tâm, anh Đào Văn Tuyên, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01-10-2018 Lê Văn A đã điều khiển xe ô tô đến ngã ba Vân Cơ, thành phố Việt Trì, Phú Thọ để mua 184,2786 gam Methamphetamine và 21,8648 gam Ketamine với mục đích tàng trữ sử dụng cho bản thân (do là người nghiện ma túy). Sau đó A đã lái xe đến Thái Bình và hồi 21 giờ 45 phút tại khu vực trước cổng Trung tâm hội nghị huyện Thái Thụy, Cơ quan công an đã kiểm tra xe ô tô và phát hiện thu giữ số ma túy trên tại mặt sàn để chân ghế trước bên phải, thu giữ tại ghế sau bên trái 01 ống thủy tinh trong suốt A cầm đi theo để sử dụng ma túy đá cho bản thân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Lê Văn A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Về quyết định hình phạt:

- Điều 249 Bộ luật hình sự quy định **"***Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:*

...b) Heroin, Cocaine, Methamphetanine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

...h) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này"

Bị cáo tàng trữ 184,5938 gam Methamphetaminne và 21,8648 gam Ketamine Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định nêu trên, xem xét đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, quyết định hình phạt đúng quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án 18 năm tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 2 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn A. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 04-4-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Văn A:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249, Điều 38, Điều 50 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn A 18 (mười tám) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 -10- 2018.

2. Về án phí: Lê Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27-8-2019.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Vụ 1 TANDTC;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THA dân sự tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phan Thị Vân Hương